

Số: 34/2021/QĐST-HNGĐ

*Tp. Sóc Trăng, ngày 15 tháng 3 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 244/2020/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2020 về việc “ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn”, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Bùi Thị Quyền C, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Ấp Phú B, xã TP, huyện MX, tỉnh S

- *Bị đơn*: Ông Huỳnh Hùng C, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Số 383/110, đường 30/4, khóm N, phường C, thành phố S, tỉnh S.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2021.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Bùi Thị Quyền C, sinh năm 1988 và ông Huỳnh Hùng C, sinh năm 1984.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Bùi Thị Quyền C và ông Huỳnh Hùng C đồng ý thuận tình ly hôn.

- Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Bà Bùi Thị Quyền C và ông Huỳnh Hùng C thống nhất thỏa thuận sau khi ly hôn ông Huỳnh Hùng C là người trực tiếp

trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con chung là cháu Huỳnh Quốc T, (nam, sinh ngày 04/11/2006), cháu Huỳnh Quốc H, (nam, sinh ngày 09/11/2008) và bà Chân không phải cấp dưỡng nuôi con.

Bà Bùi Thị Quyền C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung là cháu Huỳnh Quốc T và cháu Huỳnh Quốc H theo quy định tại Điều 82 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Bùi Thị Quyền C và ông Huỳnh Hùng C tự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Bà Bùi Thị Quyền C đồng ý chịu án phí về ly hôn số tiền 150.000 đồng. Sau khi cân trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng bà C đã nộp theo biên lai thu số 0004703 ngày 29/9/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng, bà C được nhận lại 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí.

+ Ông Huỳnh Hùng C không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND-TPST;
- Chi cục THADS-TPST;
- Tòa án nhân dân TST;
- UBND phường 4, TPST;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**  
đã ký

**Lý Bích Khiêm**





